SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 608 /TTYT-KSBT-HIV/AIDS
V/v phân bổ vắc xin, vật tư y tế trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng tháng 04/2025

Giang Thành, ngày 10 tháng 4 năm 2025

Kính gửi:
- Khoa Dược -TTB-VTYT;
- Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản,
- Trạm Y tế 05 xã.

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-TTYT ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Trung tâm Y tế huyện Giang Thành về việc Tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn huyện Giang Thành;

Thực hiện Công văn số 137/KSBT-PCBTN ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Kiên Giang về việc phân bổ vắc xin và vật tư y tế trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng tháng 02 năm 2025;

Thực hiện Công văn số 272/KSBT-PCBTN ngày 12 tháng 03 năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Kiên Giang về việc phân bổ vắc xin và vật tư y tế trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng tháng 03- 04 năm 2025;

Trung tâm Y tế huyện Giang Thành phân bổ vắc xin trong tiêm chủng mở rộng cho Trạm Y tế xã cụ thể như sau:

1. Vắc xin BCG Do viện vắc xin và sinh phẩm y tế (IVAC) sản xuất, Số lô: 616-10-24, HSD: 26/01/2027; Dung môi số lô: 258, HSD: 24/5/2028).).

2. Vắc xin DPT-VGB-HIB (SII) do Serum Institute of INDIA Ltd sản xuất (Số lô 2854X001B, Hạn sử dụng 30/6/2026).

3. Vắc xin IPV do Công ty Sanofi Pastuer Limited sản xuất (số lô: X3B52, HSD: 31/01/2026; số lô: X1B01, HSD: 31/05/2026).

4. Vắc xin OPV do Trung tâm nghiên cứu, sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế (POLYVAC) sản xuất (số lô: bP-1123, HSD: 13/5/2025; số lô: bP-1023, HSD: 04/11/2025).

5. Vắc xin Sởi do Trung tâm nghiên cứu, sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế (POLYVAC) sản xuất (số lô M-1224, HSD: 01/10/2026; Dung môi số lô: WFI-2024, HSD: 03/10/2026).

6. Vắc xin DPT Do viện vắc xin và sinh phẩm y tế (IVAC) sản xuất, Số lô: 390-20-24, HSD:19/8/2026.

7. Vắc xin Rotavin do Trung tâm nghiên cứu, sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế (POLYVAC) sản xuất (số lô: R-4423, HSD: 11/12/2025).

8. Vắc xin Uốn ván Do viện vắc xin và sinh phẩm y tế (IVAC) sản xuất, Số lô: 492-20-24, HSD: 16/4/2027.

9. Vắc xin Sởi - Rubella do Trung tâm nghiên cứu, sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế (POLYVAC) sản xuất (số lô MR-0524, HSD: 23/7/2026; Dung môi số lô: WFI-1324, HSD: 28/7/2026; số lô MR-0724, HSD: 06/08/2026; Dung môi số lô: WFI-1524, HSD: 08/08/2026).

10. Vắc xin Uốn ván – Bạch hầu do viện vắc xin và sinh phẩm y tế (IVAC) sản xuất, Số lô: 093-10-24, HSD: 30/11/2026;

11. Vắc xin Viêm gan B do Công ty TNHH MTV Vắc xin và Sinh phẩm số 1 (VABIOTECH) sản xuất, Số lô: GB-020824E, HSD: 31/7/2027

12. Vắc xin Viêm não Nhật Bản do Công ty TNHH MTV Vắc xin và Sinh phẩm số 1 (VABIOTECH) sản xuất, Số lô: JM-020724E, HSD: 30/6/2026.

13. Bơm kim tiêm 0.1 ml tự khóa, số lô 2403405, HSD: 28/02/2029; số lô: 2409001, HSD: 05/09/2029.

14. Bơm kim tiêm 1 ml, số lô:0120511, HSD: 17/05/2025; Bơm kim tiêm 5 ml (nguồn Covid-19).

15. Bơm kim tiêm MPV 2ml (Rota), số lô: 0123, HSD: 23/11/2028.

16. Hộp an toàn

(Chi tiết kèm theo bảng phân phối)

Trung tâm Y tế Giang Thành Thông báo đến Lãnh đạo Trạm Y tế xã chuẩn bị nhận vắc xin theo phân bổ. Khoa Dược-TTB-VTYT cấp phát vắc xin, thủ tục nhận, xuất, bảo quản và vận chuyển vắc xin thực hiện theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- website: ttytgiangthanh.gov.vn
- Lưu: VT, tlvan.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH KIÊN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GIANG THÀNH

Hồ Hữu Phước

BẢNG PHÂN BỔ VẮC XIN, VẬT TƯ Y TẾ TIÊM CHỦNG THƯỜNG XUYÊN THÁNG 04/2025

(Kèm theo Công văn số 608 /TTYT-KSBT-HIV/AIDS ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Trung tâm Y tế Giang Thành)

Số TT	Đơn vị	Vắc xin												Bơm kim tiêm, Hộp an toàn					Ghi chú
		BCG	VGB	SII	bOPV	Rota	IPV	Sởi	VNNB (1ml)	DPT	MR	Uốn ván	Uốn ván - Bạch hầu (Td)	0.1 ml	1 ml (Nguồn Covid-19)	2 ml (Rota)	5 ml (Nguồn Covid-19)	HAT	
1	Xã Vĩnh Phú	-	-	10	40	10	20	-	10	20	10	20	-	-	137	10	3	1	
2	Xã Vĩnh Điều	-	-	10	20	20	-	-	10	20	10	20	-	-	137	20	3	1	
3	Xã Tân Khánh Hoà	10	-	10	40	10	20	10	10	20	10	20	-	10	140	10	3	1	
4	Xã Phú Lợi	-	-	-	40	-	10	-	-	20	10	-	-	-	137	-	2	1	
5	Xã Phú Mỹ	-	-	10	40	20	20	-	15	20	10	20	-	-	137	20	3	1	
6	Khoa CSSKSS		-									40			50			-	
	Cộng	**10**	**0**	**40**	**180**	**60**	**70**	**10**	**45**	**100**	**50**	**120**	**0**	**10**	**738**	**60**	**14**	**5**	